

Bản án số: 50/2020/HS-ST
Ngày 16/7/2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG HÓA, TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Thư.

Ông Đỗ Thế Huân.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Dân - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa tham gia phiên tòa:

Bà Lê Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 46/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2020 đối với:

Bị cáo **Phạm Đình D**; sinh năm 1984 tại Thanh Hóa; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đình T và bà Tào Thị H; vợ: Lê Thị L và có 03 con; tiền sự: Quyết định số 153/XPHC ngày 19/4/2019 Công an thành phố Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Đình D về hành vi trộm cắp tài sản; tiền án: Không; bị cáo bị bắt bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/3/2020 đến nay. Có mặt.

Bị hại:

- Anh Mai Bá N, sinh năm 1972. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn Q, xã T, huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Lê Xuân L, sinh năm 1989. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1966. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Tào Ngọc H, sinh năm 1970. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Phạm Ngọc G, sinh năm 1980. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

- Chị Tào Thị H, sinh năm 1991. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 16^h ngày 30/3/2020 Phạm Đình D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu trắng đen BKS 36B2-032.... từ thôn Đ, xã H, huyện H đi quanh các xã H, P, Q với mục đích tìm sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà anh Lê Xuân L ở thôn T, xã P đang xây dựng để một số tấm cốt pha bằng kim loại ở khu đất bên trái của ngôi nhà. Quan sát thấy không có người trông coi, D điều khiển xe máy lại gần bốc 04 tấm cốt pha kích thước 02mx0,5m và 03 tấm cốt pha kích thước 01mx0,5m đặt lên yên xe mô tô, dùng 1 tay giữ các tấm cốt pha rồi điều khiển xe đến cửa hàng thu mua phế liệu MT của anh Nguyễn Văn M ở xã T, huyện L để bán. D nói với anh M “Đây là cốt pha của nhà mình”. Anh M đồng ý mua và cùng D đặt 07 tấm cốt pha lên cân được 117kg; D đồng ý bán với giá 570.000 đồng.

Phát hiện 07 tấm cốt pha bị mất, anh Lê Xuân L đã báo cáo với Ban Công an xã P và Cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa tiến hành khám nghiệm hiện trường và xác minh làm rõ. Sau khi phạm tội biết không thể trốn tránh pháp luật nên đến 08^h ngày 31/3/2020 Phạm Đình D đã đến Công an huyện Hoằng Hóa đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết luận định giá tài sản số 09/HĐĐG-HH ngày 31/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hoằng Hóa kết luận: 03 tấm cốt pha bằng kim loại kích thước 02mx0,5m tổng trọng lượng 59,4kg; 02 tấm cốt pha bằng kim loại kích thước 01mx0,5m có trọng lượng 24kg; 01 tấm cốt pha bằng kim loại có kích thước 02mx0,5m tổng trọng lượng 23kg; 01 tấm cốt pha bằng kim loại kích thước 01mx0,5m có trọng lượng 11kg. Giá trị của tổng các tài sản định giá là 2.340.000 đồng. Sau khi định giá tài sản Cơ quan điều

tra Công an huyện Hoằng Hóa đã trả lại tài sản là 07 tấm cốt pha cho bị hại anh Lê Xuân L và bị hại không có yêu cầu gì.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô Honda Wave RSX màu trắng đen BKS 36B2-032... Phạm Đình D mượn của anh Tào Ngọc H ở xã H, huyện H để đi trộm cắp tài sản. Cơ quan Công an huyện Hoằng Hóa đã xác minh chiếc xe mô tô là của chị Tào Thị H ở xã H, chị H đã cho anh Tào Ngọc H vào đầu năm 2020. Anh H không hiểu biết việc Phạm Đình D dùng xe mô tô của anh vào việc phạm tội nên Cơ quan Công an huyện Hoằng Hóa đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô cho anh H.

Vụ thứ hai: Khoảng 11^h ngày 26/3/2020 Phạm Đình D đến nhà anh Phạm Ngọc G ở thôn Đ, xã H, huyện H mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng BKS 36B4-833...., D nói với anh G là đi có chút việc nên anh G đồng ý. Sau khi mượn được xe D điều khiển đến xã T, huyện L để trộm cắp tài sản. Khi đi đến khu vực thôn S, xã T, huyện L, D thấy có các tấm cốt pha của anh Mai Bá N ở thôn Q, xã T, huyện L đang đặt trên móng nhà. Quan sát thấy không có ai trông coi D điều khiển xe lại gần và bóc 02 tấm cốt pha (01 tấm dài 2mx0,5m; 01 tấm dài 1mx0,3m) rồi dùng 1 tay giữ các tấm cốt pha điều khiển ra hướng Quốc lộ 1A đến cửa hàng thu mua phế liệu MT ở xã T và nói là cốt pha của D nên anh M đồng ý mua và cân số cốt pha trên được 37kg và anh M đưa cho D 160.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 08/HĐĐG-HH ngày 31/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hoằng Hóa kết luận: 01 tấm cốt pha bằng kim loại kích thước 02mx0,5m tổng trọng lượng 23kg; 01 tấm cốt pha bằng kim loại kích thước 01mx0,3m có trọng lượng 14kg. Giá trị tổng tài sản định giá là 740.000 đồng. Sau khi định giá tài sản Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 02 tấm cốt pha trên cho anh Mai Bá N và anh N không có yêu cầu gì.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô Honda Vision màu trắng BKS 36B4-833.... của anh Phạm Ngọc G; anh G không hiểu biết việc Phạm Đình D dùng xe mô tô của anh vào việc phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoằng Hóa không thu giữ để xử lý theo quy định.

Về vật chứng: 01 chiếc áo vải màu sọc kẻ caro màu trắng đen loại áo chống nắng dài tay có mũ trùm đã qua sử dụng; 01 đôi dép màu nâu in chữ BBO Madein Vietnam đã qua sử dụng Cơ quan điều tra đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa.

Cáo trạng số 56/CT-VKS-HS ngày 24 tháng 6 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Phạm Đình D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên và sau khi đánh giá tính chất vụ án, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo Phạm Đình D khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, hình phạt từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù; vật chứng tịch thu tiêu hủy và buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố, đồng ý với luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa; lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét điều kiện hoàn cảnh gia đình kinh tế khó khăn, 03 con còn nhỏ và cho được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và các bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Vụ thứ nhất: Khoảng 11^h ngày 26/3/2020 Phạm Đình D đi xe mô tô BKS 36B4-833.... (mượn của anh Phạm Ngọc G) từ nhà đến xã T, huyện L, khi đi đến khu vực thôn S, xã T, D thấy có các tấm cốt pha của anh Mai Bá N ở xã T đang đặt trên móng nhà. D điều khiển xe lại gần và bốc 02 tấm cốt pha (01 tấm dài 2mx0,5m; 01 tấm dài 1mx0,3m) rồi dùng 1 tay giữ các tấm cốt pha điều khiển ra hướng Quốc lộ 1A đến bán cho cửa hàng thu mua phế liệu MT ở xã T, huyện L.

Tại Kết luận định giá tài sản số 08/HĐĐG-HH ngày 31/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hoằng Hóa kết luận: 01 tấm cốt pha bằng kim loại kích thước 02mx0,5m có khối lượng 23kg; 01 tấm cốt pha bằng kim loại kích thước 01mx0,3m có khối lượng 14kg. Giá trị của tổng các tài sản định giá là 740.000 đồng.

Ngày 19/4/2019 Công an thành phố Thanh Hóa ra Quyết định số 153/XPHC xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Đình D về hành vi trộm cắp tài sản. Tài sản bị cáo đã chiếm đoạt có giá trị 740.000 đồng nhưng bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản nên lần trộm cắp ngày 26/3/2020 của bị cáo bị Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ.

Vụ thứ hai: Khoảng 16^h ngày 30/3/2020 Phạm Đình D điều khiển xe mô tô BKS 36B2-032.... (mượn của anh Tào Ngọc H ở xã H), từ thôn Đ, xã H, huyện H đi quanh các xã trong vùng với mục đích tìm sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà anh Lê Xuân L ở thôn T, xã P đang xây dựng để một số tấm cốt pha bằng kim loại ở khu đất bên trái của ngôi nhà. Quan sát thấy không có người trông coi, D lại gần bóc 04 tấm cốt pha kích thước 02mx0,5m và 03 tấm cốt pha kích thước 01mx0,5m đặt lên yên xe, dùng 1 tay giữ các tấm cốt pha rồi điều khiển xe đến bán cho số cốt pha trộm cắp cho cửa hàng thu mua phế liệu MT ở xã T, huyện L.

Tại Kết luận định giá tài sản số 09/HĐĐG-HH ngày 31/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hoằng Hóa kết luận: 03 tấm cốt pha bằng kim loại kích thước 02mx0,5m tổng khối lượng 59,4kg; 02 tấm cốt pha bằng kim loại kích thước 01mx0,5m tổng khối lượng 24kg; 01 tấm cốt pha bằng kim loại có kích thước 02mx0,5m có khối lượng 23kg; 01 tấm cốt pha bằng kim loại kích thước 01m x0,5m có khối lượng 11kg. Giá trị của tổng các tài sản định giá là 2.340.000 đồng.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị cáo Phạm Đình D thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm của tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất của vụ án thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được Nhà nước bảo vệ, xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội, với động cơ tư lợi muốn hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác bị cáo lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản để chiếm đoạt tài sản. Do đó cần phải xử lý nghiêm, có hình phạt phù hợp nhằm giáo dục bị cáo, giáo dục chung cho xã hội và cần thiết cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo đã thực hiện nhiều lần phạm tội nên áp dụng tình tiết “Phạm tội 02 lần trở lên” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về việc thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đầu thú và bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội. Do đó áp dụng các

quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để lượng giảm cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghề nghiệp lao động tự do thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với số tiền bị cáo đã bán cốt pha cho anh Nguyễn Văn M, cửa hàng thu mua phế liệu MT hai lần với số tiền 730.000 đồng, anh Nguyễn Văn M không yêu cầu bị cáo trả lại nên không xét.

[7] Về vật chứng: 03 tấm cốt pha kích thước 02mx0,5m; 02 tấm cốt pha kích thước 01m x0,5m; 01 tấm cốt pha có kích thước 02mx0,5m; 01 tấm cốt pha kích thước 01m x0,5m bị cáo chiếm đoạt của anh Lê Xuân L; 01 tấm cốt pha kích thước 02mx0,5m; 01 tấm cốt pha kích thước 01m x0,3m bị cáo chiếm đoạt của anh Mai Bá N, sau khi định giá tài sản cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị hại và bị hại không có yêu cầu gì là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về chiếc xe mô tô Honda Wave RSX màu trắng đen BKS 36B2-032.50 bị cáo mượn của anh Tào Ngọc H; chiếc xe mô tô Honda Vision màu trắng BKS 36B4-833.53 mượn của anh Phạm Ngọc G để sử dụng đi trộm cắp tài sản, khi các anh H và anh G cho bị cáo mượn không biết bị cáo sử dụng vào việc trộm cắp nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 chiếc áo vải màu sọc kẻ caro màu trắng đen loại áo chống nắng dài tay có mũ trùm; 01 đôi dép màu nâu in chữ BBO Madein Vietnam thu giữ của bị cáo, tại phiên tòa bị cáo thừa nhận là tài sản trên đã cũ hỏng, giá trị sử dụng không còn và không yêu cầu trả lại nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án và không thuộc trường hợp được miễn án phí nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Đình D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Đình D **10** (Mười) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/3/2020.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc áo vải màu sọc kẻ caro màu trắng đen; 01 đôi dép màu nâu in chữ BBO Madein Vietnam (Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 56/BBGN ngày 14/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa).

Án phí: Buộc bị cáo Phạm Đình D chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thanh Hóa.
- VKSND huyện Hoằng Hóa.
- Công an huyện Hoằng Hóa.
- Cơ quan THA hình sự huyện Hoằng Hóa.
- Chi cục THA dân sự huyện Hoằng Hóa.
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa.
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Thắng